

TRƯỜNG THCS PHAN CÔNG HỚN

TỔ: KHOA HỌC TỰ NHIÊN

MÔN KHTN – KHỐI 7

(Từ ngày 30/10/2023 đến ngày 04/11/2023)

ÔN TẬP CHỦ ĐỀ 2

A. LÝ THUYẾT

Câu 1: Trong nguyên tử, hạt nào mang điện tích dương?

→ Proton.

Câu 2: Trong nguyên tử, hạt nào mang điện tích âm?

→ Electron.

Câu 3: Trong nguyên tử, hạt nào không mang điện?

→ Neutron.

Câu 4: Khối lượng của các hạt dưới nguyên tử (proton, neutron) được đo bằng đơn vị:

→ amu

Câu 5: Hạt nhân nguyên tử được cấu tạo từ các loại hạt nào?

→ Neutron và proton.

Câu 6: Nguyên tố hoá học là gì?

→ Nguyên tố hoá học là tập hợp những nguyên tử cùng loại có

→ Cùng số proton trong hạt nhân.

Câu 7: Kí hiệu hóa học của kim loại Calcium là:

→ Ca.

Câu 8: Kí hiệu hóa học của kim loại Aluminium là:

→ Al.

Câu 9: Kí hiệu hóa học của kim loại Sodium là:

→ Na.

Câu 10: Các nguyên tố trong bảng tuần hoàn hóa học được xếp theo thứ tự tăng dần của:

→ Điện tích hạt nhân

Câu 11: Hiện nay có bao nhiêu chu kì trong bảng tuần hoàn các nguyên tố hoá học?

→ 7 chu kì

Câu 12: Xác định công thức hoá học của sulfur trioxide có cấu tạo từ S (hoá trị VI) và O.

→ SO_3

Câu 13: Barium có hoá trị II. Chọn công thức đúng?

→ BaO .

Câu 14: Xác định công thức hoá học của Magnesium oxide cấu tạo từ Mg (hoá trị II) và O.

→ MgO .

Câu 15: Phân tử là gì?

→ Phân tử là hạt đại diện cho chất, gồm một số nguyên tử kết hợp với nhau và thể hiện đầy đủ tính chất hóa học của chất.

Câu 16: Đơn chất là gì ?

→ Đơn chất là những chất được tạo nên từ một nguyên tố hóa học

Câu 17: Khối lượng phân tử là gì?

→ Khối lượng phân tử là tổng khối lượng các nguyên tử có trong phân tử.

Câu 18: Hợp chất là gì?

→ Hợp chất là chất được tạo nên từ hai hay nhiều nguyên tố hóa học.

Câu 19: Đơn chất được phân loại thành các loại nào?

→ Đơn chất Kim loại, đơn chất phi kim, đơn chất khí hiếm.

Câu 20: Liên kết ion là liên kết giữa:

→ Ion dương và Ion âm (Giữa Kim loại và Phi kim)

Câu 21: Khi kim loại tác dụng với phi kim, nguyên tử kim loại nhường electron để trở thành

→ Ion dương.

Câu 22: Khi kim loại tác dụng với phi kim, nguyên tử phi kim nhận electron để trở thành

→ Ion âm.

Câu 23: Chất cộng hóa trị là

→ Các chất được tạo thành nhờ liên kết cộng hóa trị.

Câu 24: Ở điều kiện thường, Chất cộng hóa trị có thể ở thể gì?

→ Thể rắn, thể lỏng, thể khí.

Câu 25: Ở điều kiện thường, Chất ion có thể ở thể gì?

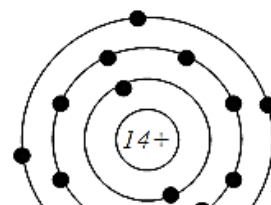
→ Thể rắn.

B. PHIẾU HỌC TẬP

Câu 1: Quan sát Mô hình nguyên tử Silicon (Si). Hãy cho biết:

- Nguyên tử Silicon (Si) thuộc Nhóm mấy?

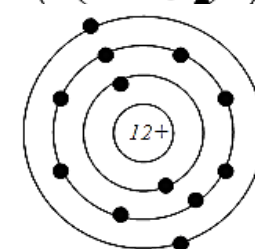
- Nguyên tử Silicon (Si) thuộc Chu kỳ mấy?



Câu 2: Quan sát Mô hình nguyên tử Magnesium (Mg). Hãy cho biết:

- Nguyên tử Magnesium (Mg) thuộc Nhóm mấy?

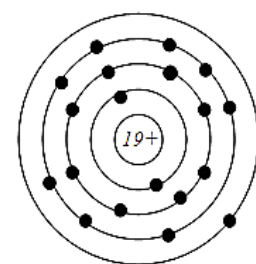
- Nguyên tử Magnesium (Mg) thuộc Chu kỳ mấy?



Câu 3: Quan sát Mô hình nguyên tử Potassium (K). Hãy cho biết:

- Nguyên tử Potassium (K) thuộc Nhóm mấy?

- Nguyên tử Potassium (K) thuộc Chu kỳ mấy?



Câu 4: Hãy cho biết những thông tin cơ bản về ô nguyên tố dưới đây?

--	--	--

.....

.....

.....

.....

Câu 5: Phân tử Methan gồm 1 nguyên tử Carbon, 4 nguyên tử Hydrogen.

a. Methan là chất ion hay chất cộng hoá trị? Giải thích?

b. Viết công thức hoá học của Methan?

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

Câu 6: Phân tử Carbon dioxide gồm 1 nguyên tử Carbon, 2 nguyên tử Oxygen.

a. Carbon dioxide là chất ion hay chất cộng hoá trị? Giải thích?

b. Viết công thức hoá học của Carbon dioxide?

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

Câu 7: Phân tử Nước gồm 2 nguyên tử Hydrogen, 1 nguyên tử Oxygen.

a. Nước là chất ion hay chất cộng hoá trị? Giải thích?

b. Viết công thức hoá học của Nước?

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

Câu 8: a. Xác định CTHH của hợp chất Copper Chloride có cấu tạo từ Cu (hóa trị II) và Cl (hoá trị I)?

b. Tính khối lượng phân tử của hợp chất Copper chloride?

[illegible]

Câu 9: a. Xác định CTHH của hợp chất Calcium Chloride có cấu tạo từ Ca (hoá trị II) và Cl (hoá trị I)

b. Tính khối lượng phân tử của hợp chất Calcium Chloride?

[illegible]

Câu 10: a. Xác định CTHH của hợp chất Magnesium Chloride có cấu tạo từ Mg (hoá trị II) và Cl (hoá trị I)

b. Tính khối lượng phân tử của hợp chất Magnesium Chloride?

[illegible]

Câu 11: Cho phân tử H_2SO_4 . (Cho biết: $C = 12$; $H = 1$; $O = 16$; $Cu = 64$; $S = 32$)

a. Tính khối lượng phân tử?

b. Tính thành phần % về khối lượng của nguyên tố S, O và H có trong phân tử H_2SO_4 ?

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

Câu 12: Cho phân tử CaCO_3 . (Cho biết: $C = 12$; $H = 1$; $O = 16$; $Ca = 40$; $S = 32$)

a. Tính khối lượng phân tử?

b. Tính thành phần % về khối lượng của nguyên tố Ca, C và O có trong phân tử CaCO_3 ?

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

*** DẶN DÒ**

- Học sinh dựa vào sách KHTN7 tìm hiểu các thông tin mục I, II, III, IV, V

- Hoàn thành các nội dung bài tập vận dụng.

* Mọi thắc mắc vui lòng liên hệ:

- Cô Tâm: 0975375268

- Cô Huệ: 0785656236

- Thầy Tâm: 0779442859

- Cô Tuyết: 0389097016

- Cô Tiểu Y: 0389928322